

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST

Ngày: 24-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Trần Nguyên Vỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Hòa;
2. Bà Võ Thị Hồng Hải.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Hồ Thu Thảo là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: ông Trần Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Vào ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 01/TB-TA ngày 13 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị X, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1963 tại huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn P (đã chết) và bà Trần Thị M (đã chết); có chồng là Nguyễn Thế S (đã chết) và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1981, con nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án: không; tiền sự: ngày 10/8/2020 bị Ủy ban nhân dân xã Quế Xuân 1 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPVPHC với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, bị cáo đã nộp phạt xong; nhân thân: ngày 20/11/2011 bị Công an huyện Bắc Trà My xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1982. Có mặt.
- Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1985. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bà Từ Thị Như A, sinh năm 1983. *Vắng mặt.*

Cùng địa chỉ: thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

- Bà Trịnh Thị B, sinh năm 1971. Địa chỉ: thôn D, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 22/5/2021, bị cáo đi bộ từ nhà mình đến nhà bà T1 mượn xe để đi nộp tiền điện nhưng bà T1 không có ở nhà nên ngồi trước hiên nhà chờ bà T1 về. Một lúc sau, lần lượt các bà T2, A, B cũng đến nhà bà T1 nên bị cáo, các bà T2, A, B vào bên trong nhà ngồi chơi nói chuyện với nhau. Trong lúc nói chuyện, bà B rủ bị cáo, bà T2, bà A góp tiền để mua đồ ăn; bà B góp 100.000 đồng, bà T2 góp 50.000 đồng, bà A góp 100.000 đồng cho bà A và bị cáo, tổng số tiền góp được để đi mua đồ ăn là 250.000 đồng và bà B bỏ số tiền trên vào trong 01 cái lon sữa rỗng để gần đó. Lúc này, bà A thấy trên đầu tủ lạnh nhà bà T1 có một bộ bài tây 52 lá nên cầm trên tay, thấy vậy những người còn lại cùng rủ nhau chơi đánh bài tiến lên thắng thua bằng tiền. Bị cáo, các bà T2, A, B thống nhất mỗi ván chơi từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Hình thức đánh bạc thắng thua là người nào về cuối trong ván bài tiến lên sẽ chung cho người về nhất 20.000 đồng, người về thứ ba sẽ chung cho người về nhì 10.000 đồng. Bị cáo và các bà T2, A, B đánh bạc đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì Công an xã Quế Xuân 1 phát hiện và lập biên bản. Hành vi đánh bạc của bị cáo và các bà T2, A, B các cụ thể như sau:

- Bị cáo mang theo số tiền 310.000 đồng và sử dụng 110.000 đồng để đánh bạc. Ván đầu tiên, bị cáo về thứ ba nên thua và chung 10.000 đồng (*bị cáo để tiền xuống chiếu bạc nhưng không nhớ chung tiền thua cho ai và không biết ai lấy số tiền này*), ván thứ 02 về thứ ba nên thua 10.000 đồng nhưng không có tiền lẻ để chung nên nợ (*không nhớ nợ tiền chung cho ai*), ván thứ 03 về nhì nên thắng được 10.000 đồng (*trừ qua tiền nợ với người vừa bị thua ở ván thứ 02*), đến ván thứ 04 vừa chia bài xong thì Công an xã Quế Xuân 1 đến lập biên bản và tạm giữ trên người bị cáo số tiền 300.000 đồng (*trong đó, số tiền 200.000 đồng cất trong túi áo và 100.000 đồng đang cầm trên tay*).

- Bà T2 mang theo số tiền 1.100.000 đồng, sử dụng số tiền 100.000 đồng để đánh bạc. Bà chơi được 03 ván, không nhớ thắng thua từng ván, bà không có tiền lẻ để chung nên nợ qua lại với những người đánh bạc khác. Đến ván thứ 04 vừa chia bài xong chưa kịp chơi thì Công an xã Quế Xuân 1 đến lập biên bản và tạm giữ trên người số tiền 1.100.000 đồng (*trong đó, số tiền 1.000.000 đồng cất trong túi quần và 100.000 đồng đang cầm trên tay*).

- Bà A mang theo số tiền 3.700.000 đồng, sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc. Bà chơi được 03 ván, không nhớ thắng thua từng ván, bà không có tiền lẻ để chung nên nợ qua lại với những người đánh bạc khác. Đến ván thứ 04

vừa chia bài xong chưa kịp chơi thì Công an xã Quế Xuân 1 đến lập biên bản và tạm giữ trên người số tiền 3.700.000 đồng (*trong đó, số tiền 3.500.000 đồng cất trong túi quần và 200.000 đồng đang cầm trên tay*).

- Bà B mang theo số tiền 2.000.000 đồng, sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc. Bà chơi được 03 ván, không nhớ thắng thua từng ván, bà không có tiền lẻ để chung nên nợ qua lại với những người đánh bạc khác. Đến ván thứ 04 vừa chia bài xong chưa kịp chơi thì Công an xã Quế Xuân 1 đến lập biên bản và tạm giữ trên người số tiền 2.000.000 đồng cất trong túi quần.

Ngày 10/8/2020, Ủy ban nhân dân xã Quế Xuân 1 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPVPHC xử phạt bị cáo số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Đánh bạc trái phép*”, bị cáo đã nộp phạt xong.

Tài liệu, đồ vật tạm giữ trong vụ án:

- 01 bộ bài tây 52 lá.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu hồng.
- Số tiền 7.350.000 đồng.

Cáo trạng số 05/CT-VKSQS ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo phạm tội “*Đánh bạc*”. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 - 12 tháng cải tạo không giam giữ và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bà T2 và bà A vắng mặt. Xét thấy những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đối chiếu với lời khai của những người tham gia tố tụng, với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Vào ngày 22/5/2021, bị cáo có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với các bà T2, A, B tại nhà bà T1 thuộc thôn B, xã Q, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 910.000 đồng. Trước đó, ngày 10/8/2020 bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã Quế Xuân 1 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPVPHC với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”. Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 05/CT-VKSQS ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo: Đánh bạc là một tệ nạn xã hội gây ảnh hưởng trực tiếp đến mỗi gia đình và gây mất ổn định trật tự xã hội. Do vậy, mọi hành vi đánh bạc đều phải được ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm minh. Bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc trái phép bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn bất chấp quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến xã hội, xâm phạm trật tự công cộng. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Bị cáo không có tiền án, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu và có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 36 Bộ luật Hình sự áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, lao động tự do và thu nhập không ổn định nên không khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Những vấn đề liên quan trong vụ án:

- Hành vi đánh bạc trái phép của các bà T2, A, B đã bị Công an huyện Quế Sơn xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

- Việc bị cáo cùng các bà T2, A, B đánh bạc tại nhà bà T1 khi bà T1 không có nhà và bà T1 không biết bị cáo sử dụng nhà ở của mình để đánh bạc nên không xử lý là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01 bộ bài tây 52 lá: đây là công cụ bị cáo sử dụng để đánh bạc nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu hồng, Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn trả lại cho bà T2 do không liên quan đến việc đánh bạc là phù hợp.

- Số tiền 7.350.000 đồng: trong đó số tiền bị cáo và các bà T2, A, B dùng để đánh bạc là 910.000 đồng nhưng cơ quan điều tra chỉ thu giữ được 900.000 đồng, số tiền 10.000 đồng không thu giữ được (*số tiền này bị cáo đánh ván đầu tiên, bị cáo về thứ ba nên thua, bị cáo để số tiền này xuống chiếu bạc nhưng không nhớ chung số tiền này cho ai và không biết ai lấy số tiền này*; các bà T2, A, B không nhớ và không giữ số tiền này) nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền là 900.000 đồng; số tiền còn lại 6.450.000 đồng do không liên quan đến việc đánh bạc nên cần trả lại cho bị cáo và những người liên quan, cụ thể: bị cáo 200.000 đồng, các bà T2 1.050.000 đồng, A 3.600.000 đồng, B 1.600.000 đồng.

[8]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị X phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị X 09 (*chín*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày Ủy ban nhân dân xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án; gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo; trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền là 900.000 đồng;

- Trả cho bị cáo số tiền là 200.000 đồng; trả cho bà T2 số tiền 1.050.000 đồng; trả cho bà A số tiền 3.600.000 đồng, trả cho bà B số tiền 1.600.000 đồng.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 21/12/2021. Riêng số tiền 7.350.000 đồng hiện đang tạm gửi tại Kho bạc nhà nước Quế Sơn theo Ủy nhiệm chi ngày 23/12/2021).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/01/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Bộ phận hồ sơ (đội tổng hợp)
CA huyện Quế Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nguyễn Trần Nguyên Vỹ